

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Ba, ngày 06/01/2025.

PHẬT HỌC THƯỜNG THỨC

Bài 302: Họ đem vợ của mình gả cho người khác

Tên bài học hôm nay có lẽ khiến ai cũng choáng váng, bởi trong chúng ta luôn tồn tại ý niệm tự tư tự lợi, ý niệm khống chế và chiếm hữu. Chúng ta phải hiểu rằng tình yêu chân thật chính là thành toàn cho người mình yêu, là làm cho họ trở nên tốt đẹp hơn. Chúng ta thường cho rằng người đó là của mình thì nhất định suốt cuộc đời này phải thuộc về mình. Trong bài học hôm nay, Hòa Thượng muốn nhắc nhở chúng ta rằng: hằng ngày chúng ta nói mình yêu thương nhưng thật ra đó không phải là tình yêu chân thật, mà chỉ là sự chiếm hữu và khống chế.

Hòa Thượng nói: ***“Chữ yêu của người thế gian chính là sự chấp trước của tự tư tự lợi, là sự chấp trước của cảm tình. Trong nhà Phật, gọi là mê tình, mê chấp.”*** Nếu quán chiếu sâu, chúng ta mới thấu hiểu việc này. Người thế gian quan niệm rằng lúc tình còn nồng thì gọi là yêu, lúc tình nhạt phai thì hết yêu, hai bên không còn quan tâm đến nhau, thậm chí là ruồng bỏ nhau. Yêu như thế có gọi là yêu chăng? Có phải chăng như lời Phật dạy đây là mê tình, mê chấp, chỉ là khống chế và chiếm hữu.

Trong nhân gian, có những câu chuyện khiến chúng ta vô cùng chấn động. Một cô gái có người yêu và anh ấy bị tai nạn nên bại liệt. Cô gái quyết định sống cả đời bên anh để nuôi và chăm sóc anh. Đây mới là sự quan tâm chân thật. Cũng có những cặp đôi, cô gái vừa phát hiện bị bệnh thì anh người yêu đã bỏ rơi cô. Vậy đây có phải là yêu không? Trong cuộc sống hiện thực này, hãy quán sát cho kỹ để biết chúng ta có đang thật sự yêu không hay cũng chỉ là mê tình, tình chấp, đang khống chế, chiếm hữu. Và đến lúc không muốn khống chế chiếm hữu nữa thì lại ruồng rẫy người mình đã từng yêu.

Hòa Thượng nói: ***“Nhà Phật nói ân ái của người thế gian là giả, không thật.”*** Chúng ta nghe điều này, có lẽ không thấy hài lòng lắm, nhưng khoan đã, chúng ta hãy quán chiếu xem thật ở đâu, giả ở đâu. Hòa Thượng giải thích: ***“Vì sao là giả? Vì thường hay thay đổi nên không thật. Ái đó là gì? Là tham ái, mà***

tham ái thì luôn luôn không chế, nhất định phải chiếm hữu. Như vậy, có mấy người, chân thật hiểu được thế nào là yêu!” Thế gian cho rằng yêu là cảm xúc của thân xác, đúng ra, tình yêu chân thật phải là thành toàn, phải là trách nhiệm, phải là bổn phận đối với người mình yêu, làm sao để người mình yêu được tốt đẹp hơn. Miệng nói: *“Tôi yêu em lắm!”* nhưng đến một ngày, cô ấy bị bệnh nan y hay bệnh dễ lây nhiễm, thì còn yêu nữa không? Tình yêu đó có thay đổi không? Chẳng phải là miệng nói: *“Tôi yêu anh lắm!”* thì anh ấy chỉ được phép yêu một mình tôi và chỉ ở bên cạnh tôi. Tư tưởng này chính là không chế, chiếm hữu.

Chúng ta thấy nhà Phật nhắc đến hai chữ *“Tình chấp”* hay trong Tứ Y Pháp có *“Y Trí Bất Y Thức”*, chúng ta tưởng rằng ngôn ngữ này đang nói ở lĩnh vực nào đó sao? Những gì thuộc về tình chấp đều là mê tình. Chúng ta làm mọi việc trong tâm thái cảm tình vọng động, đều là sai rồi! Xét lại, ta thấy mình đang chìm đắm trong mê tình, trong tình chấp mà lại tưởng mình đang thanh thoi. Đó là lý do mà nhiều người niệm Phật nhưng khó có được một hai người vãng sanh.

Chúng ta có trí tuệ không có nghĩa là chúng ta như gỗ đá; tất cả đều có tình, có lý. Tôi rất nghiêm khắc; bàn thư pháp của tôi đối với trẻ nhỏ là một *“thế giới muôn màu”*, nhưng cháu tôi không bao giờ dám đụng vào vì đã được bà và mẹ luôn nhắc nhở. Đến giờ ăn là tôi ăn, đến giờ ngủ là tôi ngủ. Tôi không vì cháu mà ăn và ngủ trái giờ. Chính những việc chiều chuộng cháu theo cách này chính là tình chấp, trẻ sẽ cảm nhận được và sẽ không nghe lời. Tuy nhiên, nếu tôi luôn khó tính, luôn trừng phạt thì trẻ chắc chắn không bao giờ gần gũi tôi. Khi thấy tôi về nhà, cháu ngoại bao giờ cũng chạy ra chào đón ông ngoại. Nó cảm nhận được rằng, tuy ông ngoại nghiêm khắc nhưng ông ngoại có tình yêu chân thật đối với nó.

Chúng ta phải xét lại xem mình có thật sự đang yêu người thân hay là đang không chế, chiếm hữu. Tâm không chế, chiếm hữu sẽ làm cho chúng ta đau khổ. Có một người đàn ông, sau khi sùng sộ quát vợ đến mức quên mất rằng có tôi đang ngồi bên cạnh, anh hỏi: *“Sao con có thể ga lăng và lịch thiệp với mọi người! Riêng đối với vợ, không hiểu sao, con rất dễ dàng nóng nảy?”* Đây là vợ của anh ấy, nên anh ấy đã tự mặc định rằng vợ là phải thế này, thế kia; và nếu người vợ làm khác đi hay vượt qua những điều anh tự đặt ra đó, anh ấy sẽ tự dung trở nên

mất nhã nhận, mất ga lăng. Tương tự như thế, người vợ cũng tự liệt kê những điều mà người chồng buộc phải tuân theo. Đây chính là không chế, là chiếm hữu.

Nếu đã là tình yêu thì không có các điều khoản. Một tình yêu chân thật, giống như tình yêu của Phật đối với chúng sanh, là “*vô duyên đại từ*”. Tình yêu của Phật không phải là tình yêu tầm thường, mà là tình yêu giúp chúng sanh vượt thoát sanh tử, hướng thẳng đến đại đạo Bồ Đề. Tình yêu của Phật không phải chỉ trong một ngày, một năm, một đời hay một kiếp, mà tình yêu ấy sẽ kéo dài cho đến khi nào chúng sanh thoát khổ. Chừng nào chúng sanh còn chưa thoát khổ thì Phật còn cứu giúp chúng sanh.

Bồ Tát Địa Tạng từng phát nguyện rằng: “*Địa ngục vị không, thệ bất thành Phật; chúng sanh độ tận, phương chứng Bồ Đề*”. Ngài thề chưa thành Phật nếu địa ngục chưa rỗng không, và chỉ khi nào độ hết chúng sanh, Ngài mới chứng quả Bồ Đề để thành một vị Phật. Nếu không được như thế, Ngài sẽ mãi mãi là Bồ Tát để ở giữa hồng trần cứu giúp chúng sanh.

Người ta nghe qua tiêu đề của bài học hôm nay có thể sẽ cho rằng điều này thật điên rồ bởi tại sao lại đem vợ của mình gả cho người ta. Hòa Thượng kể: “*Năm xưa khi tôi ở nước Mỹ, trong nhà của con trai bà Hàn Quán Chương, tôi đã gặp một sự việc mà người ta thường đem ra để nói chuyện và ai cũng cảm thấy kinh ngạc về câu chuyện này. Trong khu vực nhà ở của con trai bà Hàn Quán Chương, có một gia đình người Mỹ, người chồng biết vợ mình thích người bạn của anh ấy. Thế là, người chồng liền đem vợ của mình gả cho người bạn này. Khi vợ của ông cử hành lễ kết hôn với người bạn này, ông đặc biệt đến chúc mừng. Câu chuyện này không thể nghĩ bàn.*

“*Có rất nhiều người hỏi ông vì sao có thể làm như vậy và rằng bây giờ vợ của ông đi theo người khác rồi, ông cảm thấy như thế nào? Ông ấy nói rằng: “Tôi rất là vui mừng”. Vì sao vậy? Bởi vì ông biết rằng người bạn này sẽ chăm sóc vợ của mình tốt hơn. Ông nói: “Vợ của tôi sống với anh ấy, cô ấy sẽ hạnh phúc hơn!” Con người này hiểu được thế nào là yêu*”.

Tình yêu là sự thành toàn, là làm sao để đối phương được hạnh phúc, không có chiếm hữu, không có không chế. Tuy nhiên, chúng ta hiện tại chỉ toàn không chế và chiếm hữu. Lúc còn đi học, tôi từng nghe một bà cụ – người vốn rất xinh

đẹp khi còn trẻ – kể rằng bà đã rất khổ sở; ban đêm chỉ cần nghe bất kỳ tiếng gõ cửa nào từ bên ngoài là cụ ông liền hỏi: “Bà hẹn với thằng nào à?”. Đây là một điều khủng khiếp, đây chính là khống chế và chiếm hữu! Có thể gọi đây là yêu được không? Yêu kiểu đó chỉ khiến người khác ghê tởm.

Người chồng trong câu chuyện mà Hòa Thượng kể đã nhận ra rằng vợ của anh ấy thích người bạn của mình và ngược lại, người bạn cũng thích người vợ. Họ chưa làm việc gì sai trái và cũng chưa dám nói ra, tuy nhiên, người chồng này đã làm được việc gả vợ mình cho bạn vì biết rằng người vợ sẽ hạnh phúc hơn. Đây mới thực sự là tình yêu.

Bấy lâu nay chúng ta vẫn nói đến tình yêu, vậy thứ đó có phải là tình yêu không, hay chỉ là đang làm cho vợ hoặc chồng mình thấy ghê tởm? Phật, Bồ Tát, Thánh Hiền nhân đến thế gian làm biết bao nhiêu việc lợi ích cho chúng sanh, nhưng chúng sanh lại vong ân bội nghĩa, sẵn sàng đập đổ, phá hoại và gây chướng ngại cho các Ngài. Dù là thế, các Ngài vẫn đến, chờ đủ duyên là sẵn sàng tiếp độ chứ không hề so đo việc người đó đã từng hại mình.

Có người nói rằng họ rất kính trọng Phật giáo, bởi vì Phật giáo yêu thương cả kẻ thù. Đây mới chính là tình yêu chân thật. Hòa Thượng nói: **“Ái tâm hay tình yêu chân thật là sự quan tâm, là ái hộ một cách dài lâu, không thay đổi.”** Nếu dễ dàng thay đổi thì đó không phải là tình yêu chân thật. Tình yêu của Phật đối với chúng sanh là vĩnh hằng, không bao giờ lay chuyển. Trong khi đó, tình yêu của cha mẹ đối với con cái đôi khi vẫn chưa phải là chân thật, có lúc còn là tình yêu mù quáng. Cha mẹ có thể sẵn sàng tha thứ cho con cái vô điều kiện, nhưng lại không sẵn sàng tha thứ cho người khác. Tình yêu của Phật thì không có sự phân biệt đây là ngoại đạo, kia là Phật tử của mình.

Hòa Thượng nói: **“Tình yêu chân thật là nhìn thấy đối phương hạnh phúc hơn; là đứng ở bên cạnh để chúc phúc và thành toàn cho họ. Đây mới là tình yêu chân thật!”** Ở điểm này, chúng ta thấy rõ rằng bản thân còn quá chấp trước, luôn muốn khống chế và chiếm hữu mà không chút nào buông xả. Có chăng, chúng ta chỉ chịu buông những thứ không thể nắm giữ, còn những gì đã nắm chặt thì nhất quyết không rời. Cho nên, trong Tịnh Độ có câu: **“Ái bất trọng bất sanh Ta Bà, niệm bất nhất bất sanh Tịnh Độ”**. Chúng ta phải dựa vào Ta Bà vì đã nắm chặt nghiệp ái; chúng ta cứ đi vào vòng luẩn quẩn này chỉ để vay trả mớ tình cảm

phức tạp. Chúng ta vẫn chưa thể vượt thoát khỏi Ta Bà là vì niệm Phật chưa đạt đến mức nhất tâm.

Tổ Sư Đại Đức từng nói rằng: “*Vạn người tu, vạn người đi*”, ý nói là vạn người niệm Phật thì vạn người vãng sanh; nhưng ngày nay, vạn người niệm Phật mà chỉ có một, hai người vãng sanh là vì tình chấp quá nặng. Con người chìm trong mê tình, mê chấp nên chỉ toàn tạo việc ác. Hòa Thượng nói: “***Câu chuyện này rất ly kỳ. Sau khi người vợ kết hôn với người bạn của chồng, hai người họ thường xuyên qua lại, sang nhà người chồng cũ làm khách và chăm sóc ông ấy. Mọi người xung quanh biết chuyện đã bàn tán và cho rằng đây là một câu chuyện hy hữu. Trong Phật pháp, người đàn ông Mỹ này được gọi là Bồ Tát, không phải là phạm phu.***”

Tôi từng được nghe một câu chuyện và cảm thấy rất tâm phục, khẩu phục cách hành xử của người chồng. Khi người vợ vừa từ trong khách sạn đi ra, anh dắt con đến — vốn dĩ hai bố con đã chờ sẵn bên ngoài — và cư xử như bình thường, liền nói với vợ rằng: “*Em có việc ở đây à, thôi chúng ta cùng về!*”. Sau đó, người chồng không hề tỏ vẻ khó chịu, không có bất kỳ thái độ khác lạ nào và tuyệt đối không nhắc lại sự việc vừa xảy ra. Người chồng này thật sự là một “*cao thủ*”. Cách làm của anh giúp người con không bị mất cha hay mẹ, gia đình vẫn giữ được sự đầm ấm. Đặc biệt, người vợ sau sự việc đó đã vô cùng hối hận và trở nên rất đảm đang.

Những câu chuyện này giúp chúng ta soi lại tâm mình. Hằng ngày, chúng ta thấy Hòa Thượng dạy rằng: chúng ta cần nhìn thấu, buông xả; có buông xả rồi mới tự tại, mới có thể tùy duyên trong mọi hoàn cảnh để niệm Phật. Nếu người chồng hành xử khác đi, chẳng hạn như xông vào đánh ghen, thì mọi việc sẽ đổ vỡ, chỉ gây thêm tổn thương và không thể hàn gắn được. Cách giải quyết đó vốn chỉ khiến một người đau khổ là chính anh ấy; nhưng nếu được học Phật, anh ấy sẽ buông xả được nỗi đau đó, khi ấy, cảnh giới lại càng được nâng cao.

Hằng ngày, chúng ta tưởng rằng mình đã nhìn thấu và buông xả, nhưng vấn đề thực sự là chúng ta nhìn thấu được đến đâu và buông xả được đến mức nào? Thật ra, chúng ta nhìn chưa thấu, vẫn còn chấp trước vào mọi sự mọi việc, cho nên chưa được tự tại, niệm Phật không thanh tịnh; do đó không tương ứng với cõi Phật.

Chúng ta phải khéo quan sát tâm cảnh của mình khi tiếp xúc với danh lợi, với ngũ dục lục trần (năm dục sáu trần). Hãy xét xem mình có khởi tâm động niệm hay không? Phải nhận ra được tâm niệm của mình thì mới là chân thật tu hành. Nếu không làm được như vậy, chúng ta chẳng đạt được cảnh giới nào trong tu tập; hễ cứ gặp “Tài, Sắc, Danh, Thực, Thù” là liền bị dính mắc vào đó. Đây chính là mê tình, mê chấp.

Là người học Phật, học chuẩn mực của Thánh Hiền, điều quan trọng nhất là chúng ta phải làm ra tấm gương của người học Phật, tấm gương của người niệm Phật. Có những người muốn phát dương quang đại Phật pháp và chuẩn mực Thánh Hiền nhưng lại không thực làm, vẫn còn tham cầu, tự tư tự lợi, vẫn muốn bá đồ chiếm hữu. Điều này chỉ tạo ra những trò hề, không thể làm cho chúng sanh cảm động. Trong trường hợp này, Hòa thượng chỉ dạy rằng: Không cần chúng ta phải làm điều gì to tát, chỉ cần tu hành thật tốt, làm ra biểu pháp của một người vắng sanh thì tự khắc người khác sẽ tin vào Tịnh Độ.

Hiện đời, khi chưa vắng sanh, chúng ta vẫn phải thể hiện cho mọi người thấy đời sống của mình; đó là người học Phật chân thật thì nơi nơi, chốn chốn đều làm lợi ích cho chúng sanh. Người học chuẩn mực của Thánh Hiền thì phải thể hiện ra phong thái của Thánh Hiền, luôn mang lại lợi ích cho cộng đồng và xã hội.

Hòa Thượng chỉ dạy rằng: Trong thời đại này, chúng ta phải trở thành tấm gương cho chúng sanh soi chiếu. Dù đang chìm trong tư dục, tư tình, chúng sanh vẫn luôn dõi theo, chú ý xem những người học Phật, học chuẩn mực Thánh Hiền có thực sự rời xa được tư dục, tư tình hay không. Ngày ngày, họ như đang dùng "tia X-quang" để soi xét từng việc làm của chúng ta. Nếu ta thực sự rời xa được tư dục, tư tình, trong tâm họ sẽ nảy sinh lòng kính trọng. Đến lúc khổ đau, họ sẽ tìm đến để học tập và làm theo.

Cho nên, muốn phát dương quang đại Phật pháp, Tịnh Độ và chuẩn mực Thánh Hiền, hãy chân thực làm một tấm gương sáng cho người đời nhìn vào. Cho nên, hãy quán chiếu để thấy chúng ta đang thực làm hay chỉ đang làm một cách giả dối?

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!